TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:182/2019/QĐST-HNGĐ	*Chơn Thành, ngày 03tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:251/2019/TLST-HNGĐ ngày 01/8/2019Về việc Ly hôn, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Mai T, sinh năm 1994; Địa chỉ cư trú: Ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Hoàng Liên S, sinh năm 1991; Địa chỉ cư trú: Tổ A, ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Trần Thị Mai T, sinh năm 1994 và bị đơn anh Hoàng Liên S, sinh năm 1991.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: ChịTrần Thị Mai T, sinh năm 1994 và anh Hoàng Liên S, sinh năm 1991thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự tự nguyện thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung và tài sản chung: Các đương sự tự nguyện thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Trần Thị Mai T phải chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003707 ngày 01/8/2019của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Còn lại hoàn trả cho chị T số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận **THẨM PHÁN**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND Huyện Chơn Thành;
- UBND xã T;
- Chi cục THADS huyện Chơn Thành;
- Các đương sự;
- Lưu;

Vũ Đình Kiên